TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2020/HS-ST
Ngày: 15- 12- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Bà Quách Thị Lừng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 100/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn G; sinh năm 1984 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Đội 8, xóm L, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Huy Thao và bà Trần Thị Mĩn; vợ là Vũ Thị Hà; có 2 con; tiền án: tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 22-8-2020, chuyển tạm giam từ ngày 25-8-2020 đến nay; hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 22 tháng 8 năm 2020, tại khu vực xóm 5 xã Giao Long, huyện A, tỉnh Nam Định, Tổ tuần tra Công an xã Giao Long, huyện A phát hiện Nguyễn Văn G đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác đã yêu cầu

kiểm tra hành chính đối với G. Quá trình kiểm tra Nguyễn Văn G tự giác giao nộp 02 gói chất bột dạng cục màu trắng gói bằng giấy bạc màu trắng cho tổ công tác và khai đó là gói Heroin của Nguyễn Văn G mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của G 01 điện thoại di động Nokia N1650.

Tại Bản kết luận giám định số 907/GĐKTHS ngày 24-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: 02 gói chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn G là ma túy, loại Heroin, khối lượng 0,262 gam.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 02 -11- 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn G từ 18 đến 21 .tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ trong vụ án.

- Bị cáo thừa nhận hành vi đã nêu, không tự bào chữa, tranh luận gì, tỏ rõ sự ăn năn, hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22 tháng 8 năm 2020, Nguyễn Văn G có hành vi tàng trữ trái phép 0,262 gam Heroin mục đích sử dụng, bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực xóm 5 xã Giao Long, huyện A, tỉnh Nam Định. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Do đó, đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nam Định là phù hợp.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức trong khung hình phạt, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có tài sản giá trị, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, như quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Về nguồn gốc số Heroin, Nguyễn Văn G khai nhận mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xóm 5, xã Giao Long, huyện A. Quá trình điều tra không đủ căn cứ kết luận nên không có cơ sở xem xét.

[8] Đối với chiếc điện thoại Nokia N1650 màu đỏ trắng đã cũ bên trong lắp thẻ sim số 0377904921, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn G không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình G là phù hợp.

[9] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G 1 (một) năm 9 (chín) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định (theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-11-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Căn cứ các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Về thi hành án dân sự: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên